

## KẾ HOẠCH

### **Đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch đào tạo sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở Xây dựng năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 02/12/2016 của UBND tỉnh Kiên Giang về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025; Công văn số 1245/SNV-TCCCV ngày 22/9/2021 của Sở Nội vụ về việc xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch đào tạo sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2022.

Sở Xây dựng xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch đào tạo sau đại học cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở năm 2022, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Hoàn thành các mục tiêu đã đề ra và phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan Sở Xây dựng theo Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 02/12/2016 của UBND tỉnh Kiên Giang về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025; bảo đảm các nội dung theo quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động công vụ của công chức và hoạt động nghề nghiệp của viên chức, góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức của Sở Xây dựng chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị và năng lực, đáp ứng yêu cầu trong quá trình thực thi công vụ.

Lựa chọn đối tượng để đưa đi đào tạo, bồi dưỡng phải đảm bảo phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định; đối tượng được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị nhằm phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Sở Xây dựng.

#### **II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

##### **1. Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng**

Cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) thuộc Sở Xây dựng đảm bảo yêu cầu tiêu chuẩn của vị trí việc làm, cơ cấu ngạch, chức vụ, chức danh nghề nghiệp. Chú trọng đào tạo những người theo danh sách quy hoạch đào tạo sau đại học đã được duyệt giai đoạn 2021 – 2025, cán bộ chủ chốt và đội ngũ cán bộ trong quy hoạch các chức danh cấp phòng, cấp sở thuộc Sở Xây dựng.

Khuyến khích cá nhân tự học và lựa chọn chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp theo yêu cầu vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác.



Các đối tượng được cử đi học phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ.

## **2. Số lượng đào tạo, bồi dưỡng**

a) Đào tạo sau đại học:

Dự kiến cử đào tạo 03 CBCCVC trong nước.

Trong đó:

- Tiến sĩ: 0 người.
- Thạc sĩ: 03 người.

*(chi tiết Biểu số 01 và Biểu số 02 kèm theo Kế hoạch này)*

b) Đào tạo lý luận chính trị:

Dự kiến cử đào tạo 05 người

- + Cao cấp: 01 người;
- + Trung cấp: 07 người.

*(theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)*

c) Về bồi dưỡng đội ngũ CBCCVC thuộc Sở Xây dựng:

Dự kiến cử tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng 17 lớp với 41 lượt CBCCVC.

Trong đó:

- Kiến thức quản lý nhà nước: 09 người (ngạch chuyên viên cao cấp, ngạch chuyên viên chính, ngạch chuyên viên và tương đương).
- Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở và cấp phòng thuộc Sở: 07 người.
- Kiến thức quốc phòng – an ninh: 01 người (đối tượng 3).
- Tin học, ngoại ngữ và tiếng dân tộc: 14 người (tiếng Anh bậc 2 và bậc 3; tiếng Khmer; ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và nâng cao).
- Bồi dưỡng tiêu chuẩn ngạch chức danh nghề nghiệp viên chức: 10 người.

*(chi tiết Biểu số 01 kèm theo Kế hoạch này)*

d) Về bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành:

Dự kiến phối hợp với Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị (Bộ Xây dựng) mở 03 lớp<sup>1</sup> đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn cho khoảng 300 CBCC cấp xã.

Trong đó:

- 02 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị theo Đề án 1961 (Chương trình 4 và Chương trình 8): 200 người.
- 01 lớp Bồi dưỡng chuyên sâu kỹ năng quản lý trật tự xây dựng cho công chức địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường xã thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 1600): 100 người.

*(chi tiết Biểu số 01 kèm theo Kế hoạch này)*

<sup>1</sup> Của năm 2021 chuyển sang, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên không tổ chức lớp được.

### 3. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách của tỉnh; nguồn kinh phí hoạt động của cơ quan, đơn vị; nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Sở Xây dựng triển khai, đôn đốc và tổ chức thực hiện nội dung Kế hoạch này; tham mưu cử CBCCVV tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đúng đối tượng.

2. Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm tạo điều kiện cho công chức, viên chức được đi học theo kế hoạch được duyệt và thông báo; bố trí, sắp xếp, phân công công chức, viên chức khác tạm thời đảm nhiệm công việc thay cho người được cử đi học.

3. Công chức, viên chức được cử đi học phải thực hiện nghiêm nội quy, quy chế nơi tham gia học tập; sau khi kết thúc đợt, khóa học phải hoàn tất các thủ tục thanh toán tạm ứng kinh phí học tập (nếu có).

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc và kiến nghị điều chỉnh thì báo cáo Ban Giám đốc Sở (thông qua Chánh Văn phòng) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch đào tạo sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở Xây dựng năm 2022 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang./.

#### Nơi nhận:

- BTC Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn và đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, ntnam.

**GIÁM ĐỐC**



**Hà Văn Thanh Khương**

UBND TỈNH KIÊN GIANG  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2022**  
(kèm theo Kế hoạch số 2165/KH-SXD ngày 05/10/2021 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang)

STT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Số lượng học viên	Thời gian dự kiến đào tạo, bồi dưỡng		Dự trù kinh phí	Cơ sở đào tạo hoặc liên kết	Ghi chú
					Khai giảng	Bế giảng			
1	2	3	4	5	6	7	30	31	32
<b>ĐÀO TẠO TRONG NƯỚC</b>									
1	<b>Sau đại học</b>								
	Cao học	Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh trên.	1	3	2022	2023			
2	<b>Đại học</b>								
	Đại học chuyên ngành								
3	<b>Lý luận chính trị</b>								
	Cao cấp Lý luận chính trị	Công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh trên	1	1					
	Trung cấp Lý luận chính trị	Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng; công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh trên	3	7					Trong đó, năm 2021 chuyển sang 02 lớp với 04 người
4	<b>Bồi dưỡng</b>								
	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở	Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở; công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh trên	1	1					
	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng	Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở; Công chức, viên chức trong quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở	2	6					



*Handwritten signature in blue ink.*

STT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Số lượng học viên	Thời gian dự kiến đào tạo, bồi dưỡng		Dự trù kinh phí	Cơ sở đào tạo hoặc liên kết	Ghi chú
					Khai giảng	Bế giảng			
	Ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc)	Công chức, viên chức thuộc sở theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp	2	6					
	Tiếng dân tộc		1	2					
	Tin học		2	6					
	Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp	Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở; công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh trên	1	1					
	Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính	Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở; công chức, viên chức trong quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở	2	4					
	Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên	Công chức, viên chức thuộc sở theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp hành chính	1	2					
	Nghiệp vụ thanh tra viên chính	Thanh tra viên	1	1					
	Nghiệp vụ thanh tra viên	Thanh tra viên	1	1					
	Bồi dưỡng tiêu chuẩn ngạch chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III, IV	Viên chức thuộc sở theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	2	10					
	Kiến thức quốc phòng - an ninh đối tượng 3	Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở; công chức, viên chức lãnh đạo cấp phòng thuộc Sở	1	1					

*Châu*

STT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Số lượng học viên	Thời gian dự kiến đào tạo, bồi dưỡng		Dự trù kinh phí	Cơ sở đào tạo hoặc liên kết	Ghi chú
					Khai giảng	Bế giảng			
	Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị - Chương trình 4 theo Đề án 1961	Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND cấp xã, phường, thị trấn thuộc huyện, thành phố thuộc tỉnh và cán bộ trong diện quy hoạch nguồn kế cận các chức danh này	1	100	Học liên tục trong 05 ngày (40 tiết)		165,33 trđ	Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị (Bộ Xây dựng)	Năm 2021 chuyển sang
	Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị - Chương trình 8 theo Đề án 1961	Công chức Địa chính - xây dựng – đô thị và môi trường (đối với đô thị); công chức Địa chính - xây dựng – nông nghiệp và môi trường (đối với nông thôn)	1	100	Học liên tục trong 05 ngày (40 tiết)		165,33 trđ	Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị (Bộ Xây dựng)	
	Bồi dưỡng chuyên sâu kỹ năng quản lý trật tự xây dựng cho công chức địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường xã thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 1600)	Công chức địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường cấp xã	1	100	Học liên tục trong 03 ngày (24 tiết)		115,412tr	Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị (Bộ Xây dựng)	



UBND TỈNH KIÊN GIANG  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**DANH SÁCH QUY HOẠCH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2022**

(kèm theo Kế hoạch số 2165/KH-SXD ngày 05/10/2021 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm		Dân tộc	Năm tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh quy hoạch	Vị trí việc làm	Yêu cầu trình độ trong Đề án VTVL	Chuyên ngành đăng ký đào tạo	Ghi chú
		Nam	Nữ									
<b>A. Đào tạo Tiến sĩ ở trong nước</b>												
<b>B. Đào tạo Thạc sĩ ở trong nước</b>												
01	Nguyễn Văn Cảnh	1982		Kinh	2011	Kỹ sư Xây dựng	Thanh tra viên, Thanh tra Sở	Phó Chánh Thanh tra Sở	Thanh tra kiêm Pháp chế	Đại học trở lên	Xây dựng	Năm 2021 chuyển sang
02	Hồ Hoàng Em	1984		Kinh	2015	Kỹ sư Xây dựng	Chuyên viên, Phòng Quản lý xây dựng	Phó Trưởng phòng Quản lý xây dựng	Quản lý hoạt động xây dựng	Đại học trở lên	Xây dựng	
03	Đỗ Văn Phép	1984		Kinh	2010	Kỹ sư Xây dựng	Chuyên viên, Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật	Phó Trưởng phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật	Quản lý hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị	Đại học trở lên	Xây dựng	